

Số: 220/TTr-UBND

Bắc Kạn, ngày 25 tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023
Nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn thực hiện
các chương trình mục tiêu quốc gia**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Luật Đầu tư công, Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia với các nội dung như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ, SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công.
- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.
- Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.
- Công văn số 7248/BKHĐT-TH ngày 12/10/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023.
- Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025.
- Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hàng năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh về việc Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển và quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

- Tại khoản 1 và khoản 2, Điều 63 Luật Đầu tư công quy định về trình, phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công hàng năm vốn ngân sách địa phương như sau: *“1. Trước ngày 05 tháng 12 hằng năm, Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân cùng cấp kế hoạch đầu tư công năm sau, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án. 2. Trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định kế hoạch đầu tư công năm sau của cấp mình, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án”*.

- Tại khoản 1, Công văn số 3948/BKHĐT-TCTT ngày 14/6/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện một số quy định của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, quy định: *“UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh quyết định phân bổ ngân sách nhà nước hàng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Điều 30, Điều 31 Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và tại Điều 83, 84 Luật đầu tư công năm 2019”*.

Do vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích xây dựng Nghị quyết

Nghị quyết được xây dựng nhằm phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương và nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 cho các đơn vị, địa phương đảm bảo công bằng, minh bạch và đúng quy định.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị định, hướng dẫn của Chính phủ và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều

- Điều 1. Quyết định kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách địa phương.

- Điều 2. Quyết định kế hoạch đầu tư công năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

- Điều 3: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2023 tỉnh phân bổ là 2.739.945 triệu đồng, cụ thể:

a) Nguồn vốn ngân sách địa phương: 658.405 triệu đồng, trong đó:

- Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 420.705 triệu đồng.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 199.900 triệu đồng.

- Nguồn thu xổ số kiến thiết: 25.000 triệu đồng.

- Bội chi ngân sách địa phương: 10.800 triệu đồng.

- Chi từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022: 2.000 triệu đồng.

b) Nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung cho địa phương: 2.081.540 triệu đồng, trong đó:

- Vốn NSTW trong nước đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 1.124.500 triệu đồng.

- Vốn NSTW thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: 154.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia: 597.098 triệu đồng, trong đó:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 105.463 triệu đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 395.135 triệu đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 96.500 triệu đồng.

- Vốn nước ngoài: 205.942 triệu đồng.

2.2. Phương án phân bổ kế hoạch vốn cân đối ngân sách địa phương

a) Nguồn cân chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn (chi XDCB vốn tập trung trong nước): 420.705 triệu đồng, trong đó: Chi trả nợ gốc các dự án ODA là 48.100 triệu đồng (cấp tỉnh là 27.610 triệu đồng, cấp huyện 20.049 triệu đồng) và thực hiện phân bổ cho các địa phương, nhiệm vụ, dự án là 372.605 triệu đồng.

Cụ thể:

* Phân bổ cho UBND các huyện, thành phố điều hành (30%): 105.721 triệu đồng (Số kế hoạch vốn phân bổ cho các huyện, thành phố theo nguyên tắc là 126.211 triệu đồng và đã trừ đi khoản trả nợ gốc dự án ODA của thành phố là 20.490 triệu đồng).

* Phân vốn tỉnh điều hành (70%): 266.884 triệu đồng (Số kế hoạch vốn phân bổ cho cấp tỉnh điều hành theo nguyên tắc là 294.494 triệu đồng và đã trừ đi khoản trả nợ gốc dự án ODA của tỉnh là 27.610 triệu đồng), phân bổ như sau:

- Trả nợ ứng trước (01 dự án): 47.000 triệu đồng.
- Dự án quyết toán, dự án hoàn thành (03 dự án, bố trí đảm bảo đạt 100% kế hoạch giao theo TMĐT được phê duyệt hoặc được quyết toán): 2.716 triệu đồng.
- Dự án chuyển tiếp, hoàn thành năm 2023 (28 dự án, bố trí đảm bảo đạt 100% kế hoạch giao theo TMĐT được phê duyệt hoặc kế hoạch trung hạn): 83.579 triệu đồng.
- Đối ứng các dự án sử dụng vốn ODA (03 dự án): 60.000 triệu đồng.
- Đối ứng thực hiện các Chương trình MTQG: 36.100 triệu đồng (**phân bổ chi tiết tại mục 2.4**).
- Các dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2023 (03 dự án, lũy kế bố trí vốn trên 60%): 20.689 triệu đồng.
- Lập quy hoạch tỉnh Bắc Kạn: 2.950 triệu đồng.
- Hỗ trợ các địa phương thực hiện xây dựng nông thôn mới: 10.200 triệu đồng.
- Bổ sung vốn điều lệ cho quỹ Phát triển HTX: 3.000 triệu đồng.
- Dự án khởi công mới năm 2023 (03 dự án chuẩn bị đầu tư): 650 triệu đồng.
- b) Nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 199.900 triệu đồng.*
- Vốn tinh điều hành: 54.910 triệu đồng, trong đó:
 - + Dự án chuyển tiếp (Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang): 40.000 triệu đồng.
 - + Dự phòng chưa phân bổ: 14.910 triệu đồng.
 - Phân bổ cho các huyện, thành phố: 144.990 triệu đồng.
- c) Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 25.000 triệu đồng.* Trong đó:
 - Dự án quyết toán (02 dự án, bố trí đảm bảo đạt 100% TMĐT được quyết toán): 1.013 triệu đồng.
 - Dự án chuyển tiếp, hoàn thành năm 2023 (05 dự án, bố trí đảm bảo đạt 100% kế hoạch giao theo TMĐT được phê duyệt): 12.755 triệu đồng.
 - Các dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2023 (01 dự án): 5.000 triệu đồng.
 - Dự án khởi công mới năm 2023 (03 dự án chuẩn bị đầu tư): 1.300 triệu đồng.
 - Dự phòng chưa phân bổ: 4.932 triệu đồng (sẽ bố trí bổ sung cho các dự án khởi công mới khi đủ điều kiện).

2.3. Phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương

- a) Phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương trong nước theo ngành, lĩnh vực: 1.124.500 triệu đồng, trong đó:*
 - Dự án chuyển tiếp, hoàn thành năm 2023 (02 dự án, bố trí đảm bảo đạt 100% kế hoạch giao theo TMĐT được phê duyệt): 46.180 triệu đồng.
 - Các dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2023 (16 dự án): 1.051.320 triệu đồng.

- Dự án khởi công mới năm 2023: 27.000 triệu đồng.

* Cụ thể từng ngành, lĩnh vực:

- Lĩnh vực Quốc phòng: 10.000 triệu đồng.

- Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: 125.000 triệu đồng.

- Lĩnh vực Phát thanh, truyền hình, thông tấn: 10.682 triệu đồng.

- Lĩnh vực Bảo vệ môi trường: 35.000 triệu đồng.

- Lĩnh vực Nông nghiệp: 58.000 triệu đồng.

- Lĩnh vực Giao thông: 532.132 triệu đồng (Trong đó: đầu tư cho dự án trọng điểm, liên kết vùng là 400.000 triệu đồng).

- Lĩnh vực Du lịch: 318.188 triệu đồng.

- Lĩnh vực Công nghệ thông tin: 35.498 triệu đồng.

b) Phương án phân bổ vốn NSTW thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: 154.000 triệu đồng.

Phân bổ cho 03 dự án khởi công mới và dự kiến hoàn thành năm 2023 (Chi phân bổ, giao kế hoạch khi dự án được Quyết định đầu tư theo quy định).

c) Phương án phân bổ vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW: 205.942 triệu đồng.

- Phân bổ cho 02 dự án chuyển tiếp, hoàn thành năm 2023: 96.449 triệu đồng.

- Phân bổ cho 02 dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2023: 109.493 triệu đồng.

2.4. Phương án phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

a) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 108.626 triệu đồng, trong đó: NSTW 105.463 triệu đồng; NSDP 3.163 triệu đồng.

* Nguyên tắc phân bổ: Theo quy định tại Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh và Nghị quyết đang đề nghị điều chỉnh; phù hợp với kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND, được UBND tỉnh giao kế hoạch tại Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 02/8/2022.

* Phương án phân bổ:

- Cấp tỉnh điều hành: 20.869 triệu đồng.

- Cấp huyện điều hành: 87.757 triệu đồng.

+ Huyện Ngân Sơn: 42.870 triệu đồng.

+ Huyện Pác Nặm: 44.887 triệu đồng.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 416.472 triệu đồng, trong đó: NSTW 395.135 triệu đồng; NSDP 21.337 triệu đồng.

* Nguyên tắc phân bổ: Theo quy định tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh và dự kiến phân bổ vốn cho từng dự án, tiêu dự án do Ủy ban Dân tộc cung cấp; phù hợp với kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND, được UBND tỉnh giao kế hoạch tại Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 02/8/2022.

* Phương án phân bổ:

- Cấp tỉnh điều hành: 196.511 triệu đồng.
- Cấp huyện điều hành: 219.961 triệu đồng.
- + Huyện Ngân Sơn: 25.526 triệu đồng.
- + Huyện Chợ Đồn: 33.136 triệu đồng.
- + Huyện Chợ Mới: 25.787 triệu đồng.
- + Huyện Ba Bể: 34.309 triệu đồng.
- + Huyện Bạch Thông: 26.744 triệu đồng.
- + Huyện Na Rì: 42.863 triệu đồng.
- + Huyện Pác Nặm: 31.231 triệu đồng.
- + Thành phố Bắc Kạn: 365 triệu đồng.

c) *Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*: 108.100 triệu đồng, trong đó: NSTW 96.500 triệu đồng; NSĐP 11.600 triệu đồng.

* Nguyên tắc phân bổ: Theo quy định tại khoản 1, điều 2 Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND tỉnh; phù hợp với kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND, được UBND tỉnh giao kế hoạch tại Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 và hướng tới đạt mục tiêu thực hiện các Bộ tiêu chí nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025, hoàn thành các tiêu chí còn thiếu tại các địa phương.

- Tiêu chí, hệ số phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương:

- + Đối tượng huyện: gồm hai huyện Bạch Thông và Chợ Đồn, hệ số 20,0.
- + Đối tượng xã (*căn cứ số xã tính đến hết năm 2021, trừ các xã đặc biệt khó khăn*):
 - Số xã đã đạt chuẩn NTM đến hết năm 2021: hệ số 1,0;
 - Xã đạt dưới 15 tiêu chí: hệ số 5;
 - Xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí: hệ số 3,0.

- Tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương: Được bố trí đảm bảo tối thiểu 5% mức vốn ngân sách trung ương; trong quá trình xây dựng phương án, xác định tỷ lệ vốn từng đối tượng (huyện, xã) giai đoạn 2023-2025; tỷ lệ vốn đối ứng năm 2023 để làm căn cứ phân bổ số kinh phí cụ thể cho đối tượng huyện, xã.

* Phương án phân bổ:

- Huyện Ngân Sơn: 1.107 triệu đồng.
- Huyện Chợ Đồn: 56.269 triệu đồng.
- Huyện Chợ Mới: 12.127 triệu đồng.
- Huyện Ba Bể: 4.408 triệu đồng.
- Huyện Bạch Thông: 30.880 triệu đồng.
- Huyện Na Rì: 1.103 triệu đồng.
- Thành phố Bắc Kạn: 2.206 triệu đồng.

(Gửi kèm Báo cáo số 755/BC-UBND ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh và Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, Tài chính;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Thắng, Mai Anh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình